

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

71853

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

**Mã số doanh nghiệp: 0106535710**

*Đăng ký lần đầu: ngày 12 tháng 05 năm 2014*

*Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 22 tháng 11 năm 2021*

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM KHÁNH NGỌC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH NGOC TRADING FOOD COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KHANH NGOC FOOD

**2. Địa chỉ trụ sở chính**

*Thôn 3, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Điện thoại: 0982157254

Email:

Website:

Fax:

**3. Vốn điều lệ**

1.500.000.000 đồng

*Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng*

**4. Danh sách thành viên góp vốn**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THANH NHÀI	Việt Nam	Thôn Đại Lộ, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	800.000.000	53,330	03418701151 4	
2	NGUYỄN VĂN ĐOÀN	Việt Nam	Thôn Đại Lộ, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	700.000.000	46,670	00108407213 7	

**5. Người đại diện theo pháp luật của công ty**

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH NHÀI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/01/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034187011514

Ngày cấp: 24/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về  
Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Đại Lộ, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội,  
Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đại Lộ, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội,  
Việt Nam

KỶ TRƯỞNG PHÒNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG  
Nguyễn Duy Cường



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ  
ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH**

**Mã số địa điểm kinh doanh: 00002**

*Đăng ký lần đầu, ngày 11 tháng 04 năm 2019*

**1. Tên địa điểm kinh doanh:**

**ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH - CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM  
KHÁNH NGỌC**

Tên địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên địa điểm kinh doanh viết tắt:

**2. Địa chỉ:**

*Thôn Ninh Xá, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**3. Thông tin về người đứng đầu**

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THANH NHÀI**

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: *03/01/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *151773496*

Ngày cấp: *18/01/2005*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Thái Bình*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Đông Vinh, Xã Vũ Vinh, Huyện Vũ Thư, Tỉnh  
Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 3, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp/chi nhánh**

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM KHÁNH NGỌC**

Mã số doanh nghiệp: **0106535710**

Địa chỉ trụ sở chính: *Thôn 3, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt  
Nam*

**TRƯỞNG PHÒNG**



**PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH**

*Đinh Danh Trường*



ISOCERT

Hài Hòa Cùng Thịnh Vượng

# GIẤY CHỨNG NHẬN

Số 8935293400037-FSMS

## CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM CỦA CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM KHÁNH NGỌC

Trụ sở chính: Thôn 3, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Địa điểm sơ chế, kinh doanh: Thôn Ninh Xá, Xã Ninh Sở, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn:

# ISO 22000:2018

## PHẠM VI CHỨNG NHẬN:

- Sơ chế và kinh doanh thịt lợn, thịt bò, thịt gia cầm, thủy sản tươi, rau củ quả tươi;
- Kinh doanh thực phẩm: thủy sản đông lạnh, giò chả, trứng, đậu phụ, bún, phở (tươi và khô), mỳ, miến, thực phẩm ăn liền, các loại hạt và gạo, gia vị hàng khô và bơ, sữa.

(Mã ngành: CI, CII, FI)

Ngày chứng nhận : 30.06.2022  
Ngày phát hành : 30.06.2022  
Ngày hết hạn : 29.06.2025  
Chi tiết tại quyết định số : 30062203/QĐ-ISOCERT



Mã Truy Xuất Chứng Chỉ:  
8935293400037



ISOCERT  
ISO 22000:2018



ThS. Vũ Hoàng Tuấn



BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA  
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thiện Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam  
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, TP. Thủ Đức, TP. HCM, Việt Nam  
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đông Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam  
Hotline: 085 929 9595 Email: vkn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 14554/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM  
TEST REPORT

- Tên mẫu: Nước sinh hoạt
- Mã số mẫu: 04243823/DV.1
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa nắp xoáy, không tem nhãn, 1500 mL/chai. Số lượng: 2. NSX: Không có - HSD: Không có
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có mẫu lưu
- Ngày nhận mẫu: 14/04/2024
- Thời gian thử nghiệm: 14/04/2024 - 23/04/2024
- Nơi gửi mẫu: Công ty TNHH Thương mại thực phẩm Khánh Ngọc  
Địa chỉ: Thôn 3, Xã Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Coliform tổng số	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD: 1)
9.2*	<i>Escherichia coli</i>	CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD: 1)
9.3*	Chỉ số Permanganate	mg/L	NIFC.03.M.30 (Ref. TCVN 6186:1996)	< LOQ (LOQ: 0,45)
9.4*	Độ cứng, tính theo CaCO <sub>3</sub>	mg/L	SMEWW 2340C:2023	22
9.5*	Hàm lượng Chloride	mg/L	NIFC.03.M.22 (IC)	< LOQ (LOQ: 5,0)
9.6*	Hàm lượng Mangan	mg/L	NIFC.03.M.66 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,0003)
9.7*	Hàm lượng Nitrat (tính theo N)	mg/L	NIFC.03.M.22 (IC)	< LOQ (LOQ: 0,23)
9.8*	Hàm lượng Nitrit (tính theo N)	mg/L	NIFC.03.M.27 (IC)	KPH (LOD: 0,001)
9.9*	Hàm lượng sắt tổng số	mg/L	NIFC.03.M.66 (ICP-MS)	KPH (LOD: 0,0015)
9.10*	Hàm lượng Sunfat	mg/L	NIFC.03.M.22 (IC)	2,3
9.11*	Độ đục	NTU	TCVN 12402-1:2020	0,15
9.12*	Màu sắc	TCU	TCVN 6185:2015	< LOQ (LOQ: 0,1)
9.13*	Mùi, vị	-	SMEWW 2150B:2023, SMEWW 2160B:2023	Không có mùi vị lạ
9.14*	pH	-	TCVN 6492:2011	6,83

Ghi chú: LOQ - Giới hạn định lượng của phương pháp thử

KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2024



KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

TS. Lê Thị Phương Thảo

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm ATVSTPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC
- Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request
- (\* ) Phương pháp được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.

Số: 430 /CNTY-QLDB

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2021

V/v cấp mã số và hướng dẫn việc sử dụng mã số KTVSTY.

Kính gửi:

- Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện Thường Tín;
- Công ty TNHH thương mại thực phẩm Khánh Ngọc.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội nhận được Đơn đề nghị của Công ty TNHH thương mại thực phẩm Khánh Ngọc về việc xin cấp mã số kiểm tra vệ sinh thú y.

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ quy định tại điều 33 và điều 35 của thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 6 năm 2016 (gọi tắt là TT 09) quy định về Kiểm soát giết mổ, Kiểm tra vệ sinh thú y;

Căn cứ biên bản kiểm tra ngày 28/10/2021 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội.

Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội thông báo về việc cấp mã số kiểm tra vệ sinh thú y và hướng dẫn cơ sở thực hiện các quy định về sử dụng mã số in trên bao bì dùng bao gói sản phẩm đối với sản phẩm thịt gia súc, gia cầm sau sơ chế được thực hiện tại cơ sở khi tiêu thụ nội địa, cụ thể như sau:

1. Đối với sản phẩm được bao gói kín thực hiện đánh dấu kiểm tra vệ sinh thú y theo hướng dẫn tại điều 33 của TT 09;

2. Khi áp dụng đánh dấu mã số kiểm tra vệ sinh thú y đối với sản phẩm thì: In trực tiếp trên bao bì mẫu đánh dấu với mã số để nhận biết sản phẩm đã qua kiểm tra vệ sinh thú y với các nội dung:

2.1. Mẫu đánh dấu kiểm tra vệ sinh thú y được in ở mặt trước, góc trên bên phải của bao bì.

2.2. Mã số kiểm tra vệ sinh thú y của Công ty TNHH thương mại thực phẩm Khánh Ngọc có địa chỉ tại Thôn Ninh Xá, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội: **01.22.09 (theo mẫu)**

2.3. Hình dáng, kích thước, bố cục, của mẫu đánh dấu.

- Dấu hình chữ nhật, có kích thước: Dài 40 mm, rộng 27 mm, các đường thẳng có bề rộng 0,5 mm;

- Dấu được chia thành 3 phần theo chiều dài: Phần trên và phần dưới rộng 7,5mm, phần giữa rộng 10 mm (không kể đường kẻ);
- Dọc theo chiều dài ở phía trên của dấu có dòng chữ: “**CHI CỤC CN VÀ TY HÀ NỘI**”, chiều cao của chữ là 1-3 mm, bề rộng của nét chữ là 0,3-0,5 mm;
- Ở giữa dấu, là các chữ cái “**K.T.V.S.T.Y**” (viết tắt của cụm từ kiểm tra vệ sinh thú y), chiều cao của chữ là 6 mm, bề rộng của nét chữ là 1 mm;
- Dọc theo chiều dài ở phía dưới của dấu là mã số của cơ sở, chiều cao của chữ và số là 1-3 mm, bề rộng của nét chữ và số là 0,3-0,5 mm.

**Mẫu:**

<b>CHI CỤC CN VÀ TY HÀ NỘI</b>
<b>K.T.V.S.T.Y</b>
<b>MÃ SỐ: 01.22.09</b>

2.4. Thời gian thực hiện việc đánh dấu với mã số để nhận biết sản phẩm đã qua kiểm tra vệ sinh thú y được thực hiện sớm nhất kể từ ngày 02/11/2021.

Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội yêu cầu Công ty TNHH thương mại thực phẩm Khánh Ngọc thực hiện đúng theo các nội dung hướng dẫn trên.

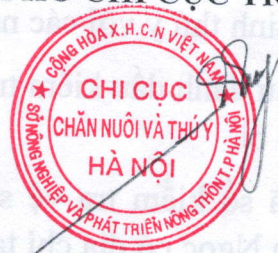
Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội giao Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện Thường Tín thực hiện việc kiểm tra vệ sinh thú y cũng như kiểm tra, giám sát việc sử dụng bao bì có in mã số đánh dấu kiểm tra vệ sinh thú y tại cơ sở.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị cơ sở phản ánh về Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội (qua phòng Quản lý dịch bệnh) để xem xét, giải quyết kịp thời. /

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi;
- Cục Thú y (để b/c);
- Sở NN & PTNT Hà Nội (để b/c)
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng kinh tế các quận, huyện (để p/hợp)
- Cục QLTT Hà Nội (để phối hợp)
- Các đơn vị trực thuộc (để t/h);
- Lưu VT, QLDB;

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Đình Đăng**